

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày 23 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm PHÁN - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Thanh Quang

Ông Nguyễn Văn Tiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện H, tỉnh P tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh P mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn M; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: “K”; Sinh ngày: 13/06/1989 tại Huyện Y, tỉnh P; Nơi cư trú: Xã Đông, xã Trung Sơn, Huyện Y, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Bố đẻ: Đinh Thế P sinh năm 1961; Mẹ đẻ: PHẢI Thị M, sinh năm 1961; Vợ: Hà Thị Th Th sinh năm 1988; Cả bố, mẹ và vợ hiện đều ở xã Trung Sơn, Huyện Y, tỉnh P; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ tư; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại quyết định áp dụng biện pháp hành Chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04 ngày 12/08/2021, Tòa án nhân dân Huyện Y quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng. Bị cáo chưa chấp hành quyết định trên.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Trung Sơn, Huyện Y, tỉnh P.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh Ng trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh P.

- Bị hại: 1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950 (đã chết);

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987;

Đều trụ tại khu 1, xã Hiền Lương, Huyện H, tỉnh P.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh C: Bà Phạm Thị T, trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh P.

- Đại diện bị hại M: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu 4, xã Xuân Áng, Huyện H, tỉnh P.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Xuân H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thị trấn Y, Huyện Y, tỉnh P.

(Bà Ng, bà T, chị H có mặt, anh C, anh H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/12/2021, Đinh Văn M sinh năm 1989 ở xã Đông, xã Trung Sơn, Huyện Y, tỉnh P điều khiển xe ô tô tải BKS 29C - 604.84 của anh Trần Xuân H sinh năm 1982 ở thị trấn Y, Huyện Y, chở anh H ngồi ở ghế phụ đi từ Huyện Y đến tỉnh Yên Bái. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, xe ô tô đi đến km 74+100 QL32C thuộc khu 1 xã Hiền Lương, Huyện H. Lúc này, do buồn ngủ nên M ngủ gật. Ngay sau đã giật mình mở mắt ra quan sát thấy ngay phía trước đầu xe ở phần đường bên phải theo chiều đi có hai người đang đi bộ cùng chiều, đẩy 01 xe chở hàng (thường gọi là xe rựa) chở 01 đoạn cây chuối. Hai người này là bà Nguyễn Thị M sinh năm 1950 và con trai bà M là Nguyễn Văn C sinh năm 1987 ở khu 1 xã Hiền Lương. M liền đánh lái sang trái để tránh nhưng phần đầu xe bên phải vẫn đâm vào bà M và C, hất văng bà M ra mặt đường, C sang phía lề đường bên phải đập vào tường rào bê tông nhà dân ven đường. Sau khi gây tai nạn, M điều khiển xe ô tô tải BKS 29C - 604.84 chở bà M và C đi cấp cứu tại Trung tâm y tế Huyện H rồi để xe tại đây rồi đi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, M đến Công an Huyện H làm việc. Tại Trung tâm y tế Huyện H, bà M được xác định đã tử vong, C tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh P cấp cứu, điều trị đến ngày 27/12/2021 thì ra viện.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Huyện H đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi. Kết quả khám nghiệm thu được như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hướng khám nghiệm từ Hà Nội đi Yên Bái. Lấy mộp trong vạch sơn giới hạn mép đường phải làm mộp chuẩn; lấy cột mốc km 74+100 QL32C làm vật chuẩn.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng tại km 74+100 QL32c thuộc khu 1 xã Hiền Lương, Huyện H. Mặt đường xe chạy trải nhựa áp phaian tương đối bằng phẳng rộng 7,25m, ở giữa có vạch sơn nét đứt phân chia làm 02 phần đường; lề đường bên phải rộng 1,10m; lề bên trái rộng 1,20 m.

Hiện trường bị xáo trộn do quá trình cấp cứu nạn nhân, xe ô tô gây tai nạn đã rời khỏi hiện trường. Tại hiện trường phát hiện 05 dấu vết liên quan đến vụ tai nạn được đánh số từ (1) đến (5). Kết quả đo đạc xác định như sau:

Số (1) là búi dịch màu nâu đá kích thước 0,5 x 0,35 m nằm ngoài mép đường phải tại lối mở đi từ QL32C ra bờ sông Hồng. Tâm búi dịch cách vật chuẩn 3,40m, đo vào mép chuẩn 1,40m.

Số (2) là chiếc xe rửa 02 tay nằm hướng vào lề đường phải; trục bánh xe bên trái cách tâm búi dịch số (1) là 1,80m; trục bánh xe bên phải đo vào mép chuẩn 0,35m.

Số (3) là đoạn cây chuối dài 1,70m nằm ngang phía ngoài lề đường bên phải theo chiều khám nghiệm.

Số (4) là búi dịch màu nâu đá kích thước 0,22 x 0,15 m. Tâm búi dịch cách tâm vết số (3) là 4,35m, đo vào mép chuẩn 0,63m.

Số (05) là vệt mảnh nhựa vỡ nằm ở ngoài lề đường phải theo chiều khám nghiệm. Kích thước 1,9x3,0m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô BKS 29C - 604.84:

Về giấy tờ: Xe có đăng ký xe số 178428 mang tên Nguyễn Văn H ở Lò Lội, Thường Tín, Hà Nội; 01 giấy chứng nhận kiểm định hiệu lực đến ngày 22/12/2021; Giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS thời hạn đến 24/12/2021;

Về dấu vết trên phương tiện:

Mặt gương chiếu hậu bên phải bị vỡ. Gương cầu lồi bên phải và nắp chụp chân gương phía dưới bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Tay gương bên phải bị đẩy từ trước về sau. Tại xe phía trước bên phải phát hiện vết nứt vỡ. Đèn xi nhan phía trước bên phải bung rời khỏi vị trí ban đầu. Đèn pha phía trước bên phải bị nứt vỡ. Phần kim loại phía trong đèn pha phải phát hiện vết quệt trượt làm sạch bụi kích thước 30x12cm.

Kiểm tra hệ thống lái, phanh xe hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Huyện Hạ Hoà đã ra Quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị M. Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P tổ chức khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị M xác định các dấu

vết tổn thương cơ thể: Rạch mở vụng ngực, bụng thấy tụ máu khe liên sườn bên phải và trái. Tràn máu khoang màng phổi trái. Góy cung bên nhiều xương sườn hai bên. Tụ máu rốn phổi phải. Rách bao màng ngoài tim. Tràn máu ổ bụng. Vỡ mặt dưới gan phải. Vỡ mặt sau thận phải. Tụ máu thành sau bụng phải và quanh bao thận phải.

Tại bản KLGD pháp y tử thi số 337/PC09-PY ngày 25/10/2021 của Phảìòng KTHS - Công an tỉnh P kết luận:

"NguYên nhân chết của bà Nguyễn Thị M là do chấn thương ngực, bụng kón".

Ngày 26/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Huyện H đã ra Quyết định trưng cầu giám định tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương của anh Nguyễn Văn C. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 13 ngày 26/01/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh P kết luận:

"- Vết sẹo trán bên trái: 03%.

- Vết sẹo số một vùng đầu bên trái: 02%.

- Vết sẹo số hai vùng đầu bên trái (sẹo phải phẫu thuật): 02%.

- Vết sẹo số ba vùng đầu bên trái (sẹo phải phẫu thuật): 01%.

- Vết sẹo số bốn vùng đầu bên trái (sẹo phải phẫu thuật): 01%.

- Máu tụ ngoài màng cứng thùy thái dương đỉnh trái đã phải phẫu thuật lấy máu tụ không còn hình ảnh tổn thương trên phải chụp cắt lớp vi tính sọ não ngày 24/01/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh P: 05%.

- Máu tụ dưới màng cứng thùy thái dương đỉnh trái đã phải phẫu thuật lấy máu tụ còn hình ảnh tụ dịch dưới màng cứng bán cầu não trái trên phải chụp cắt lớp vi tính sọ não ngày 24/01/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh P: 16%

- Ổ tổn thương nhu mô não thùy trán phải và thùy thái dương đỉnh trái: 21%.

- KHết xương sọ vùng thái dương đỉnh trái đáy chắc: 34%.

Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư: 62,1%. Làm trũn 62%.

Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn C là: 62% (Sáu mươi hai phần trăm)."

Quá trình điều tra xác định khi điều khiển xe, Đình Văn M có giấy phép lái xe hạng C, có thời hạn đến ngày 04/12/2025, phù hợp với loại xe điều khiển. Trong hơi thở của M không có nồng độ cồn và M không sử dụng ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do lỗi của Đinh Văn M khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, giành đường, vượt ẩu gây tai nạn giao thông làm bà Nguyễn Thị M tử vong và Nguyễn Văn C bị tổn thương cơ thể 62%. Hành vi của Đinh Văn M đã vi phạm khoản 11, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“

11. Điều khiển xe cơ giới..., giành đường, vượt ẩu.

.....

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ....”

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn C 01 chiếc xe rửa. Sau khi vụ án kết thúc điều tra, Viện kiểm sát đã trả cho anh Trần Xuân H 01 xe ô tô BKS 29C - 604.84 cùng 01 đăng ký xe số 178428; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số BB 20369906; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 4604685 và 01 giấy mua bán xe.

Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 104.000.000 đồng. Gia đình bị hại và M thỏa thuận M còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Chủ xe ô tô xe ô tô BKS 29C - 604.84 là anh Trần Xuân H đã hỗ trợ gia đình bị hại 10.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường phần thiệt hại đối với chiếc xe trên.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSHH ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện H, tỉnh P truy tố bị cáo Đinh Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn M từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng Tù. Thời hạn Tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Văn M

*. Về trách nhiệm dân sự:

- Xác nhận bị cáo Đinh Văn M đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại là 104.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), theo biên bản giao nhận tiền ngày 22/3/2022 và chủ xe ô tô xe ô tô BKS 29C - 604.84 là anh Trần Xuân H đã hỗ trợ gia đình bị hại 10.000.000 đồng và anh H không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường phần thiệt hại đối với chiếc xe trên.

- Buộc bị cáo Đinh Văn M còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

*. Về xử lý vật chứng:

Xác nhận quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Huyện H đã trả cho anh Nguyễn Văn C 01 chiếc xe rửa. Viện kiểm sát đã trả cho anh Trần Xuân H 01 xe ô tô BKS 29C - 604.84 cùng 01 đăng ký xe số 178428; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số BB 20369906; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 4604685 và 01 giấy mua bán xe (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/4/2022 và ngày 16/5/2022).

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Đinh Văn M lưu trong hồ sơ vụ án.

*. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hành sự sơ thẩm. Miễn cho bị cáo án phí dân sự về bồi thường trong vụ án hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn M phát biểu quan điểm bảo vệ: Đồng ý với bản luận tội về tội danh và hình phạt mà vị đại diện viện kiểm sát nhân dân Huyện H đã trình bày tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án phù hợp.

Đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn C phát biểu quan điểm bảo vệ: Đồng ý với bản luận tội về tội danh và hình phạt mà vị đại diện viện kiểm sát nhân dân Huyện H đã trình bày tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe.

Bị cáo nủi lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Trong vụ án này các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đã các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 03/12/2021, Đinh Văn M điều khiển xe ô tô BKS 29C - 604.84 đi từ thị trấn Yên Lập, Huyện yên Lập lên Yên Bái. Khoảng 08 giờ 30 phút xe đi đến km 74+100 QL32C thuộc khu 1 xã Hiền Lương, Huyện H. Do buồn ngủ, M ngủ gật dẫn đến điều khiển xe đâm vào bà Nguyễn Thị M và Nguyễn Văn C đang đi bộ trên lề đường bên phải theo chiều đi của xe ô tô. Hậu quả: Bà M bị tử vong. Anh C bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 62%.

Hành vi của Đinh Văn M đã vi phạm đã vi phạm khoản 11, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“.....

11.Điều khiển xe cơ giới...,giành đường,.....

.....

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ....”

Như vậy đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hạ Hoà đã truy tố.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt Tù từ 01 năm đến 05 năm .

a) Làm chết người;

.....;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỉ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;”.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, xõm hại đến trật Tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Vỡ vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phải ãng ngừa chung trong toàn xã hội, thể hiện tính nghiêm M của pháp luật.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) đối với bị cáo.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo nhân thân có 01 tiền sự, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng. Theo quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04 ngày 12/8/2021.

Về tình tiết tăng nặng TNHH: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHH: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Tự nguyện bồi thường, khắc phải ãc một phần hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 104.000.000đồng, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

[5.1]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần buộc bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, ã bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rốn luyện trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội như ã nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5.2]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác M của Cơ quan điều tra xác định, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng và sống phụ thuộc vào

gia đình. HĐXX xét thấy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Cần xác nhận quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Huyện H đã trả cho anh Nguyễn Văn C 01 chiếc xe rửa. Sau khi vụ án kết thúc điều tra, Viện kiểm sát đã trả cho anh Trần Xuân H 01 xe ô tô BKS 29C - 604.84 cùng 01 đăng ký xe số 178428; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số BB 20369906; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 4604685 và 01 giấy mua bán xe là phù hợp quy định của pháp luật (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/4/2022 và ngày 16/5/2022).

- Cần trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Đinh Văn M lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Cần xác nhận đại diện gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị H đã nhận số tiền bồi thường là 104.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) của bị cáo (Theo biên bản giao nhận tiền ngày 22/3/2022) và chủ xe ô tô BKS 29C - 604.84 là anh Trần Xuân H đã hỗ trợ gia đình bị hại 10.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường phần thiệt hại đối với chiếc xe trên là phù hợp.

- Gia đình bị hại và bị cáo M thỏa thuận bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (Theo biên bản thỏa thuận bồi thường dân sự ngày 22/3/2022) và tại phiên tòa các bên không có thay đổi gì về phần thỏa thuận này. Nên cần buộc bị cáo M phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), người đại diện cho gia đình nhận tiền bồi thường là chị Nguyễn Thị H.

[8] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của [Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định. Miễn cho bị cáo án phí dân sự về bồi thường vỡ bị cáo thuộc hộ nghèo là phù hợp.

[9]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện H thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vỡ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: điểm a,b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (BLHS); Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, 468 584, 585 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M (Tên gọi khác: “K”) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đinh Văn M (Tên gọi khác: “K”) 18 (mười tám) tháng Tù. Thời hạn Tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Văn M

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Xác nhận bị cáo Đinh Văn M đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền là 104.000.000 đồng (Một trăm linh tư triệu đồng), theo biên bản giao nhận tiền ngày 22/3/2022 và chủ xe ô tô xe ô tô BKS 29C - 604.84 là anh Trần Xuân H đã hỗ trợ gia đình bị hại 10.000.000 đồng và anh H không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường phần thiệt hại đối với chiếc xe.

- Buộc bị cáo Đinh Văn M còn phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), người đại diện cho gia đình nhận tiền bồi thường là chị Nguyễn Thị H.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về xử lý vật chứng:

Xác nhận quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Huyện H đã trả cho anh Nguyễn Văn C 01 chiếc xe rửa. Viện kiểm sát đã trả cho anh Trần Xuân H 01 xe ô tô BKS 29C - 604.84 cùng 01 đăng ký xe số 178428; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số BB 20369906; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 4604685 và 01 giấy mua bán xe (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/4/2022 và ngày 16/5/2022).

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Đinh Văn M lưu trong hồ sơ vụ án

6. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn cho bị cáo án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, Tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh P để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
- VKSND tỉnh P;
- VKSND Huyện H;
- CA tỉnh P,
- CA Huyện H;
- Sở Tư Pháp tỉnh P;
- Chi cục THA Huyện H;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo, đại diện người bị hại;
- Lưu AV, HS.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Yên